

Bản án số: 48/2025/HS-PT

Ngày: 27-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Nguyễn A Đam

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo Trịnh Tỏ R, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo: Trịnh Tỏ R (Tên gọi khác: L), sinh ngày 07 tháng 7 năm 1991 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp F, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Nông dân (làm Thuê); Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị B; Vợ: Bùi Hồng N; Con: 02 người; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/01/2025; (Bị cáo tại ngoại có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Việt P, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Ấp F, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/7/2024, ông Lê Bảo Q, (sinh năm 1980) tổ chức nhậu tại nhà ở ấp F, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau cùng với Trịnh Tỏ R, (sinh năm 1991), Đoàn Minh K, (sinh năm 1972) và Nguyễn Văn B1, (sinh năm 1969). Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Việt P, (sinh năm 1972) cùng địa chỉ với những người nêu trên ghé nhậu cùng sau khi đi đám tang về. Trong lúc nhậu, K đùa giỡn dùng chân đá vào người B1 thì P la K nên xảy ra cự cãi với K. Lúc này, R lên tiếng bênh vực K nên cũng cự cãi với P. Thấy P và R cãi nhau, Q nói: “Muốn đánh thì

ra ngoài đánh, chỗ này cậu cháu tao nhậu”. Nghe Q nói vậy nên P và R ra trước sân câu vật đánh nhau bằng tay, một lúc sau thì R vào ngồi nhậu tiếp. P đi ra sau nhà lấy cây gỗ (loại đồ vuông) và lấy cây dao (loại dao yếm) rồi đi ra hàng ba để chém Rạng nhưng bị Q và K can ngăn. Rạng chạy vào trong nhà lấy cây búa (loại búa chẻ củi, dùng để chặt nước đá, để gần mâm nhậu) chạy ra nhà sau, vòng qua hè trái ra đến hàng ba thì P cầm dao trên tay phải chạy đến chém Rạng. Lúc này, R cầm búa trên tay trái đỡ làm rơi cây dao của P và lưỡi búa trúng vào môi trên của P làm rách da chảy máu, R tiếp tục cầm búa chém 01 cái trúng vào vùng hông lưng phải của P gây thương tích. Sau khi chém gây thương tích cho P thì R lên xe bỏ đi, ông P được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện U nhập viện điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/KLTTCT-TTPY, ngày 06/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh C kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định:

- Vết sẹo môi trên lệch bên phải kích thước 2,5cm x 0,2cm: 03% (ba phần trăm). Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ ngoài vào trong, từ trước ra sau làm rách da, gân, cơ, mô liên kết dưới da.

- Vết sẹo niêm mạc môi trên lệch phải kích thước 2,5cm x 0,1cm: 01% (một phần trăm). Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ ngoài vào trong, từ trước ra sau làm rách da, gân, cơ, mô liên kết dưới da.

- Vết sẹo ngách lợi (chân răng) R1.1, R2.1 kích thước 02cm x 0,1cm: 01% (một phần trăm). Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ ngoài vào trong, từ trước ra sau làm rách da, gân, cơ, mô liên kết dưới da.

- Vết sẹo hông lưng phải khoảng liên sườn 7 đến 10 kích thước 13cm x 0,2cm: 02% (hai phần trăm). Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ ngoài vào trong, từ phải sang trái làm rách da, gân, cơ, mô liên kết dưới da.

- Lung lay 02 răng R1.1, R2.1, không xếp tỷ lệ %

- Mắt trái giảm thị lực 2/10 – Xuất huyết võng mạc rải rác. Do bệnh lý, không xếp tỷ lệ %.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Việt P tại thời điểm giám định là: 07% (bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác:

- Trên cơ thể có 04 vết sẹo (vết thương) vị trí miêu tả như trên. Trong đó, 03 vết sẹo (môi trên, niêm mạc môi trên, ngách lợi) là do 01 lần tổn thương.

- Các vết sẹo trên có cùng thời điểm nhập viện ngày 27/7/2024.”

Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 06/KLVGTT-TTPY ngày 20/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh C kết luận:

Các kết quả chính:

- Kết quả nghiên cứu mẫu vật: Phù hợp với thương tích trên cơ thể ông Nguyễn Việt P.

- Kết quả đối chiếu mẫu vật với thương tích:

- + Vết thương hông lưng phải khoảng liên sườn 7 đến 10 kích thước 13cm x 0,2cm với vết thương môi trên lệch bên phải kích thước 2,5cm x 0,2cm, có cùng vật sắc, vật sắc nhọn gây ra, không xác định được cùng một loại hung khí gây ra.

Tuy nhiên, vết thương vùng môi trên có kèm tổn thương rách lợi và răng tương ứng phù hợp với hung khí là vật sắc, vật sắc nhọn với lực tác động trực tiếp gây ra.

+ Cây búa và cây dao yếm đều có thể gây ra được vết thương vùng môi trên cho ông P. Đối chiếu với lời khai của ông R (vết thương ở môi trên do P dùng dao chém Rạng, R dùng búa đỡ làm văng dao trúng gây ra), cây dao yếm không phù hợp với tổn thương (01 vết sẹo môi trên, niêm mạc môi trên, rách lợi, lung lay R1.1, R2.1) của ông Nguyễn Việt P. Cơ chế: Do vật sắc, vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ ngoài vào trong, từ trước ra sau làm rách da, gân, cơ, mô liên kết dưới da.

- Kết quả thực nghiệm, hội chẩn: Không.

- Kết quả khác: Không.

Kết luận:

- Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích của Cơ quan CSĐT Công an huyện U trung cầu giám định xác định: Cây búa búa củi là phù hợp gây ra được thương tích ở vùng môi (vết sẹo môi trên, niêm mạc môi trên, rách lợi, lung lay R1.1, R2.1) của Nguyễn Việt P.

- Kết luận khác: Không.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây búa búa củi dài 42cm, cán bằng gỗ dài 30cm, chiều rộng cán 3.5cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, chiều rộng lưỡi 07cm.

- 01 cây dao yếm dài 38cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 22cm, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao dài 5,5cm, mũi dao bầu.

- 01 cây dao mác dài 37cm, cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 22cm.

- 01 đoạn gỗ đồ vuông dài 62,7cm, kích thước (03 x 02) cm, có dấu vết cắt mới một đầu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số : 10/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng Điều 590 của Bộ luật Dân sự, Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Tổ R 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trịnh Tổ R bồi thường cho ông Nguyễn Việt P số tiền 8.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 25/3/2025, bị cáo Trịnh Tổ R có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 25/3/2025, bị hại Nguyễn Việt P nộp đơn yêu cầu với nội dung xin rút toàn bộ yêu cầu xử lý hình sự đối với Trịnh Tô R.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ y yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo thống nhất việc rút toàn bộ yêu cầu xử lý hình sự của bị hại Nguyễn Việt P.

- Bị hại giữ nguyên yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Trịnh Tô R.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và đình chỉ giải quyết vụ án.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Trên cơ sở điều tra, thu thập chứng cứ bị hại, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định thương tật và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, Bản án sơ thẩm xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 27/7/2024, bị cáo Trịnh Tô R có hành vi dùng búa là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích ông Nguyễn Việt P, với tỷ lệ thương tích 07%. Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Trịnh Tô R phạm tội “cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Trịnh Tô R:

[2.1] Sau phiên tòa sơ thẩm, bị cáo R và bị hại P đã thoả thuận thống nhất về việc bồi thường thiệt hại cho bị hại. Từ đó, bị hại P có đơn yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu xử lý hình sự, yêu cầu không tiếp tục giải quyết vụ việc bị cáo R gây thương tích cho bị hại. Việc bị hại rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo R là do bị hại tự nguyện, không bị ai ép buộc. Bị hại P cũng đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm giải thích rõ về hậu quả pháp lý của việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến là xin rút yêu cầu khởi tố vụ án. Bị cáo đồng ý với việc rút yêu cầu khởi tố vụ án của bị hại.

[2.2] Xét thấy, việc bị hại P rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với bị cáo R là tự nguyện, không trái pháp luật, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp người khác và được bị cáo R đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và đình chỉ giải quyết vụ án theo luật định.

[3] Do hủy án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án, nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trịnh Tô R không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 355; khoản 2 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trịnh Tổ R không phải chịu.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an xã Nguyễn Phích, huyện U Minh;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Huỳnh Văn Út